

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Trần-Biên (Biên-Hoà) Ngày Xưa** của ông **Paul Doumer**, cựu **Toàn Quyền Đông-Dương (1857-1932)**, trích từ **Indochine Française** miêu tả vùng **Trần-Biên** ngày xưa, được đồng hương **Huỳnh H. Hiền** sưu tầm gửi về đóng góp trên diễn đàn Hội. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời. **Trân trọng.**



TRẦN-BIÊN (BIÊN-HOÀ) NGÀY XƯA

Paul Doumer

Thủ-Dầu-Một là vùng đất vắt qua sông Sài-Gòn, con đường dẫn đến vùng đó cũng chính là đường đi Biên-Hoà, cho du khách thấy một cảnh quan hoàn toàn khác với cảnh những cánh đồng ngút

tầm mắt ở miền Tây. Đây không còn là vùng đồng bằng nữa, dù chưa phải là vùng núi. Địa hình gồ ghề với những ngọn đồi nhấp nhô. Đất có kiến tạo cổ với lớp dày và rắn chắc. Người ta thấy vùng này gần với vùng núi. Đất đỏ bị nén rất cứng gọi là đá Biên-Hoà [1] ở khắp mọi nơi; đá tảng đã xuất hiện. Ngay tại Biên-Hoà, lòng sông Đồng Nai đã toàn đá ngăn không cho tàu bè đi xa. Người ta ngược sông bằng một sà-lúp nhỏ cách Biên-Hoà vài cây số tới một làng An-Nam xa nhất có tên là làng Trị-An; ở đó có một đập đá cao cắt ngang sông.

Tại đó dòng sông đỏ âm âm xuống thành những ghềnh thác qua những dãy đá như một chiếc thang khổng lồ, dài hàng trăm mét, cao hơn 20 mét. Vào mùa mưa, nước lên cao, không nhìn thấy các khối đá nữa; nước nhấn chìm mọi thứ; dòng sông chảy nhanh, điên cuồng, sủi bọt, âm âm đổ xuống đoạn phía dưới đập. Khi nước thấp, xuất hiện những thác nước bọt dữ dội hơn rất đẹp, tạo thành những vũng, những đoạn chảy êm đềm trong cảnh sắc tráng lệ nhất. Một công ty được thành lập để tận dụng thác Trị-An, nhằm ít nhất cũng thu được một phần năng lượng ở đó; tôi đã khuyến khích công ty này, nhưng khi tôi rời Đông-Dương nó vẫn chưa đạt kết quả đáng kể nào.

Ở Biên-Hoà, tức là ở Trị An, tôi đã đứng trước bờ sông, phía sau tôi trải ra một vùng rộng lớn. Năm 1897, khi tôi hỏi bên kia sông là gì, người ta trả lời tôi ở bên đó là rừng rồi đến núi và những nơi không biết rõ.

Người ta biết rất ít hoặc không biết gì về địa hình, đường lối ra Trung-Kỳ, ra bờ biển hay lên cao nguyên. Thế giới tôi biết dừng lại ở đó, từ 30 năm nay người ta đứng trước bức tường đó mà không màng tìm cách vượt qua. Người ta có thể dẫn tôi cưỡi ngựa

đi hút hoa trong rừng vài cây số. Nếu sự tồn tại của ngọn núi khá cao gần chỗ tôi đứng, núi Chứa-Chan, và đường đến núi đó chưa được chỉ rõ thì phải đi theo hướng chỉ của la-bàn. Vậy mà chỗ tôi đứng chỉ cách tỉnh lỵ Biên-Hoà có một tầm súng, và tỉnh lỵ đó chỉ cách Sài-Gòn 30 cây số.

Một viên Chánh Tham Biện mới, ông Chesne, vừa đến Biên-Hoà; ông là một cựu sĩ quan, còn trẻ, năng động và thông minh. Ông được chỉ thị thám hiểm và mở lối ở vùng đó, xây dựng một con đường kéo dài tới một địa điểm thuộc Trung-Kỳ gọi là Tánh-Linh để thiết lập mối quan hệ với các bộ tộc hoang dã, các dân Thượng[2] ở miền núi. Ông Chesne bắt đầu công việc thâm nhập, tiếp theo là thành lập những tỉnh mới ở các thung lũng trong dãy Trường-Sơn, xây dựng một tuyến đường sắt và các nhánh phụ.

Vùng Sài-Gòn và Chợ-Lớn:

Theo quyền hạn của mình, tôi đã đặt tên “thành phố” cho một số trung tâm dân cư, lỵ sở của các tỉnh, chẳng hạn như thành phố Mỹ-Tho, thành phố Biên-Hoà, thành phố Thủ-Dầu-Một, thành phố Sa-Đéc. Gọi như thế là cường điệu lên rất nhiều đối với các thị trấn nhỏ đó và không chúng tỏ được chút nào bằng quy mô xây dựng cũng như số dân của chúng. Trong thực tế, chỉ có hai thành phố ở Nam-Kỳ xứng với tên “thành phố”: Sài-Gòn, thành phố hành chính, hàng hải và quân sự, do người Pháp tạo lập; và Chợ-Lớn, thành phố thương mại và công nghiệp, đã tồn tại trước khi chúng ta tới và có thể nói mang đặc trưng Châu-Á hơn đặc trưng An-Nam. Mọi hoạt động của Nam-Kỳ đều đổ dồn về hai thành phố trung tâm gần như nối liền với nhau này. Mặc dù tách biệt nhau về mặt hành chính, Sài-Gòn và Chợ-Lớn ngày càng gắn bó nhau về mặt vật chất và trở thành một thành phố duy nhất. Năm 1897, tôi đã suy nghĩ làm thế nào để hợp nhất Sài-Gòn và

Chợ-Lớn với nhau dưới một chính quyền thành phố duy nhất; nhưng nghiên cứu kỹ vấn đề, tôi thấy để vài năm nữa giải quyết thì tốt hơn; thời gian sẽ làm cho vấn đề trở nên cần thiết và dễ dàng.

Paul Doumer

[1] Đá ong.

[2] Nguyên văn: ‘Les Moïs’ (nôm na là người Mọi, tức người Thượng): chỉ những tộc dân sinh sống tại Miền Thượng, sau này cũng gọi là Cao Nguyên Trung-Phần, hay Tây-Nguyên, gồm những nhóm sắc tộc bản địa như Ba-Na, Jarai, Ê-đê, Cơ-Ho, Mạ, Xơ-Đăng, Mơ-Nông...